

Bản án số: 117/2023/HS-PT

Ngày: 16/8//2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga, bà Trần Thị Mỹ Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Hồ Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hồ Thị H**, sinh năm 1982 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1958; có chồng Lê Đôn T, sinh năm 1982 và 3 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có bị hại Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 (OCB) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2017, Hồ Thị H được nhân viên bưu điện Hoàng Thị T1 đến nhà giao Giấy chứng minh nhân dân. Khi mở bưu phẩm ra, H thấy trên Chứng minh nhân dân số 182272171 mang tên Hồ Thị H2 (sinh ngày

05/02/1979, hộ khẩu thường trú: xã Q, huyện Q). Mặc dù biết không phải thông tin của mình nhưng H vẫn nhận và không có ý kiến gì.

Một thời gian sau, H thấy tại các cột điện gần nhà mình có dán tờ rơi quảng cáo về việc cho vay không cần thế chấp, chỉ cần CMND. Do cần tiền trả nợ nên H nảy sinh ý định sử dụng CMND mang tên Hồ Thị H2 để vay tiền. Vì vậy, H đã dùng tẩy để tẩy xóa thông tin trên sổ hộ khẩu của gia đình mình từ “Hồ Thị H, sinh ngày 28/6/1982 thành Hồ Thị H2, sinh ngày 05/02/1979” và “Lê Đôn T, sinh năm 1982 thành Lê Đôn T2, sinh năm 1979” cho phù hợp với CMND sai thông tin mà H được nhận.

Sau khi chỉnh sửa các giấy tờ, H đưa đến gặp một nhóm thanh niên (có trụ sở văn phòng tại thị trấn C, huyện Q) và vay vốn của những người này để lấy tiền về trả nợ.

Cùng thời điểm này, H thấy Ngân hàng Thương Mại cổ phần P1 nhắn tin đến số thuê bao 0979591785 của Hương với nội dung (số thuê bao của H đủ điều kiện để vay vốn tối đa từ 50 đến 70 triệu đồng) nên đã đồng ý vay.

Đến khoảng thời gian đầu năm 2019, có nhiều nhân viên của Ngân hàng O gọi điện đến trao đổi, hướng dẫn H các thủ tục vay. Nhân viên Ngân hàng yêu cầu chụp ảnh hai mặt CMND và sổ hộ khẩu để xét điều kiện vay. Do biết mình đang bị liệt kê vào danh sách nợ xấu, không ngân hàng nào chấp nhận cho vay. Mặt khác thấy mình cũng không có khả năng trả nợ nên H đã đến gặp người cho H vay tiền trước đó và mượn lại CMND, sổ hộ khẩu rồi mang về chụp ảnh gửi cho Ngân hàng O.

Phía Ngân hàng kiểm tra thông tin chị Hồ Thị H2 (sinh năm 1979, trú tại xã Q, huyện Q) đủ điều kiện vay vốn nên đồng ý cho vay và cử Trương Văn P đến nhà H2 (thực tế là nhà của H ở thôn A, xã Q, huyện Q) để thẩm định. Quá trình thẩm định, P thấy hình ảnh trên CMND và con người thực giống nhau, các thông tin trên giấy CMND và sổ hộ khẩu trùng khớp nên đã làm các thủ tục và đưa hồ sơ đề nghị vay vốn kiêm thỏa thuận cho vay và đăng ký sử dụng thẻ tín dụng kiêm hợp đồng phát hành thẻ tín dụng COM-B, số BCLTS800277784 cho H ký. Sau đó, P gửi các tài liệu đến Ngân hàng O để duyệt lại.

Đến ngày 24/5/2019, Ngân hàng O chấp thuận cho khách hàng Hồ Thị H2 (thực chất là Hồ Thị H) vay số tiền 50.000.000 đồng trong thời hạn 18 tháng. Sau khi trừ các chi phí, thuế thì Ngân hàng O giải ngân số tiền 49.740.000 đồng qua số tài khoản 3604205118737 của Ngân hàng N1 mang tên Hồ Thị H. Ngay trong ngày, Hồ Thị H đã rút toàn bộ số tiền trên đưa đi trả nợ hết.

Quá trình vay, tính đến ngày 14/10/2019 H đã trả nợ được 08 lần với số tiền 7.827.000 đồng và không tiếp tục trả nợ nữa, đồng thời H cũng không sử dụng số thuê bao cung cấp cho Ngân hàng OCB nữa nhằm trốn tránh việc trả nợ.

Ngày 26/9/2022, Ngân hàng O đã có đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm

đoạt tài sản của H gửi đến cơ quan CSĐT Công an huyện Q.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền mà Hồ Thị H lừa đảo chiếm đoạt của Ngân hàng O là 49.740.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Thị H 15 (mười lăm) tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2023, bị cáo Hồ Thị H kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Bị cáo Hồ Thị H đã tẩy, xóa sửa chữa sổ hộ khẩu nên có dấu hiệu của tội phạm khác. Vì vậy không cho bị cáo hưởng án treo. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới đã nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại tại cơ quan Thi hành án dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thị H 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Thị H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định: Vào ngày 24/5/2019, Hồ Thị H đã có hành vi gian dối: tẩy xóa, sửa chữa sổ hộ khẩu của gia đình từ “Hồ Thị H, sinh ngày 28/6/1982 thành Hồ Thị H2, sinh ngày 05/02/1979” và “Lê Đôn T, sinh năm 1982 thành Lê Đôn T2, sinh năm 1979” cho phù hợp với Giấy chứng minh nhân dân số 182272171 mang tên Hồ

Thị H2 cấp ngày 20/12/2017 (do bị cấp sai thông tin từ Hồ Thị H thành Hồ Thị H2) để vay vốn Ngân hàng Thương Mại cổ phần P1 (O) nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 49.740.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Thị H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, thấy rằng:

Bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Ngân hàng Thương Mại cổ phần P1 (O) số tiền 49.740.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Hồ Thị H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới đã nộp đầy đủ tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại và tiền án phí tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Q nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo thành người công dân tốt.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thị H, sửa bản án sơ thẩm; giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Thị H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hồ Thị H cho UBND xã Q, huyện Q tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí: Bị cáo Hồ Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Công an huyện Q;
- CQ THAHS CA h. Q;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- UBND xã Q, h.Q;
- Bị cáo;
- Lưu Hsơ, Toà hsự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Từ